

nhân ngày 17/8/2026

UBND XÃ SƠN MAI
VĂN PHÒNG HĐND&UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18 /CV-VP

Sơn Mai, ngày 03 tháng 8 năm 2026

Về việc đề nghị bổ sung thêm kinh
phí cho người hoạt động không
chuyên trách ở thôn năm 2026

Kính gửi: Ủy Ban Nhân Dân xã Sơn Mai.

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Sơn Mai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Mai; Công văn số 593/UBND-KT ngày 6/7/2026 của UBND xã Sơn Mai về việc kinh phí thực hiện một số chính sách do tỉnh ban hành năm 2026;

Qua rà soát và đối chiếu nhu cầu kinh phí thực tế để thực hiện chế độ phụ cấp (theo các giai đoạn điều chỉnh mức lương cơ sở từ 2,34 triệu đồng đến 2,53 triệu đồng) đối với các chức danh trưởng thôn và phó thôn, và kinh phí truy đóng BHXH còn thiếu của năm 2025-2026; Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Mai kính đề nghị UBND xã Sơn Mai, Phòng Kinh tế xã xem xét, giải quyết bổ sung nguồn kinh phí chi tiết như sau:

1. Tổng kinh phí đề nghị bổ sung: 307.877.400 đồng Bằng chữ: (Ba trăm lẻ bảy triệu tám trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm đồng chẵn).

(Có phụ lục 01,02,03,04 đính kèm).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Sơn Mai; Phòng Kinh tế xã quan tâm, xem xét phê duyệt cấp bổ sung nguồn kinh phí nêu trên nhằm đảm bảo quyền lợi kịp thời, chính đáng cho đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn, tạo điều kiện để các đồng chí an tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Phòng KT xã;
- C&PVP xã;
- Lưu VT-KT.



Lê Thị Tuyết Minh

(Kèm theo Công văn số 18 /CV-VP ngày 5/8/2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Mai)

PHỤ LỤC TỔNG HỢP



ĐVT: triệu đồng

STT	Chính sách	Tổng kinh phí thực hiện năm 2026	Đã được bố trí	Kinh phí còn thiếu	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
	Tổng cộng:	693.374.400	385.497.000	307.877.400	
1	Trưởng thôn (từ tháng 01 đến tháng 06 năm 2026	349.572.600	385.497.000		Phụ lục 01
2	Trưởng thôn (từ tháng 07 đến tháng 12 năm 2026	276.959.100			Phụ lục 02
3	Phó trưởng thôn (từ tháng 07 đến tháng 12 năm 2026	38.400.000			Phụ lục 02
4	Kinh phí đóng BHXH cho trưởng thôn từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2025	15.514.200			Phụ lục 03
5	Kinh phí đóng BHXH cho trưởng thôn từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2026	12.928.500			Phụ lục 04

PHỤ LỤC 01

THUYẾT MINH DỰ TOÁN PHỤ CẤP

(Kèm theo Công văn số 18 /CV-VP ngày 3 /8/2026 của Ủy ban nhân dân huyện HDND và UBND xã Sơn Mai)

TT	Họ Và Tên	Chức vụ	Theo Nghị quyết số 30/2023										Theo Nghị quyết số 45/2026										Tổng dự toán 6 tháng đầu năm				Số kinh phí đã cấp	Kinh phí đề nghị bổ sung
			Từ tháng 01 đến tháng 05 năm 2026 (Mức 2.344trđ)										Tháng 6 năm 2026										2026					
			Phụ cấp hàng tháng			BHXH phần nhà nước hỗ trợ			Tỷ lệ	Trong đó	Số tháng hưởng	Tổng cộng	Hệ số	Thành tiền	Số tháng	Tổng cộng	NSTW	NST	Tổng cộng	NSTW	NST							
			Hệ số	Thành tiền		Trong đó	NSTW	NST																				
				Trong đó	Trong đó																							
NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	NST							
1	2	3	4	5	6-4* 2,344trđ	7-5* 2,344trđ	8	9-(6+7)* 17%	10-7* 17%	11	12-6+9+11	13-7+10* 11	14-12+13	15	16-15+2,344trđ	17	18-16+17	19	20-13+16	21-19+20	22	23-21-22						
01	Đinh Văn Bút	Trưởng thôn Yên Ngựa	1,5	0,0	3.510.000	0	17%	596.700	0	5	20.533.500	0	20.533.500	2,67	6.247.800	1	6.247.800	20.533.500	6.247.800	26.781.300								
02	Đinh Văn Đanh	BTCB kiêm trưởng thôn Biều Qua	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
03	Đinh Văn Hào	Trưởng thôn Đồng Tròn	1,5	0,3	3.510.000	702.000	17%	596.700	119.340	5	20.533.500	4.106.700	24.640.200	2,67	6.247.800	1	6.247.800	20.533.500	10.354.500	30.888.000								
04	Vũ Văn Sùng	BTCB kiêm trưởng thôn Sơn Châu	1,5	0,1	3.510.000	234.000	0%	0	0	5	17.550.000	1.170.000	18.720.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	4.293.900	21.843.900								
05	Đinh Xuân Sơn	BTCB kiêm trưởng thôn Gò Tranh	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
06	Huỳnh Xuân Đông	BTCB kiêm trưởng thôn Lạc Sơn	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
07	Đinh Thị Sen	BTCB kiêm trưởng thôn Diên Sơn	1,5	0,1	3.510.000	234.000	0%	0	0	5	17.550.000	1.170.000	18.720.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	4.293.900	21.843.900								
08	Đinh Văn Chế	BTCB kiêm trưởng thôn Gò Chè	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
09	Vũ Văn Đông	BTCB kiêm trưởng thôn Minh Xuân	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
10	Đinh Văn Diệm	Trưởng thôn Trung Thượng	1,5	0,1	3.510.000	234.000	17%	596.700	39.780	5	20.533.500	1.368.900	21.902.400	2,67	6.247.800	1	6.247.800	20.533.500	7.616.700	28.150.200								
11	Đinh Cẩm	BTCB kiêm trưởng thôn Long Thượng	1,5	0,1	3.510.000	234.000	0%	0	0	5	17.550.000	1.170.000	18.720.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	4.293.900	21.843.900								
12	Đinh Văn Vá	BTCB kiêm trưởng thôn Mai Lãnh Hưn	1,5	0,3	3.510.000	702.000	0%	0	0	5	17.550.000	3.510.000	21.060.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	6.633.900	24.183.900								
13	Đinh Tấn Hồng	BTCB kiêm trưởng thôn Kỳ Hư	1,5	0,1	3.510.000	234.000	0%	0	0	5	17.550.000	1.170.000	18.720.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	4.293.900	21.843.900								
14	Đinh Văn Trí	Trưởng thôn Mai Lãnh Hạ	1,5	0,1	3.510.000	234.000	17%	596.700	39.780	5	20.533.500	1.368.900	21.902.400	2,67	6.247.800	1	6.247.800	20.533.500	7.616.700	28.150.200								
15	Đinh Văn Hưn	BTCB kiêm trưởng thôn Dư Hưn	1,5	0,0	3.510.000	0	0%	0	0	5	17.550.000	0	17.550.000	2,67	3.123.900	1	3.123.900	17.550.000	3.123.900	20.673.900								
Tổng cộng:			22,50	1,70	52.650.000	2.808.000		2.386.800	198.900		275.184.000	15.034.500	290.218.500	40	59.354.100	15	59.354.100	275.184.000	74.388.600	349.572.600								

ĐVT: đồng

PHỤ LỤC 02

THUYẾT MINH DỰ TOÁN PHỤ CẤP
CHO NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN NĂM 2026
(Từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2026)

(Kèm theo Công văn số 18 /CV-KP ngày 3/8/2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Mai)

ĐVT: đồng

Theo Nghị quyết số 45/2026												
TT	Họ và tên	Chức danh	Trong đó					Tổng cộng	Số tháng	Tổng cộng	Số kinh phí đã cấp	Kinh phí đề nghị bổ sung thêm năm 2026
			Kinh phí hỗ trợ hằng tháng			Số tiền kiểm nhiệm						
			Phụ cấp hàng tháng (MLCS: 2,53trđ)	Tỷ lệ KN	Số tiền hỗ trợ theo quy định							
	Hệ số	Thành tiền										
1	2	3	4	5 = 4*2,53trđ	6	7	8	9 = 5+8	10	11	12	13 = 11-12
I	Trưởng thôn			60.795.900	0	0	0	60.795.900	48	276.959.100	0	276.959.100
01	Đình Thị Sen	Trưởng thôn Long Sơn, kiêm PBTCB	2,67	6.755.100				6.755.100	6	40.530.600	0	40.530.600
02	Đình Văn Đánh	Trưởng thôn Sơn Châu, kiêm PBTCB	2,67	6.755.100				6.755.100	1	6.755.100	0	6.755.100
03	Võ Văn Sừa	Trưởng thôn Sơn Châu	2,67	6.755.100				6.755.100	5	33.775.500		33.775.500
04	Đình Văn Hào	BTCB kiêm, Trưởng thôn Đồng Tròn	2,67	3.377.550				3.377.550	6	20.265.300	0	20.265.300
05	Đình Văn Cầm	BTCB kiêm Trưởng thôn Long Mai	2,67	3.377.550				3.377.550	1	3.377.550	0	3.377.550
06	Đình Văn Cầm	Trưởng thôn Long Mai	2,67	6.755.100				6.755.100	5	33.775.500		33.775.500
07	Đình Văn Bút	Trưởng thôn Gò Tranh	2,67	6.755.100				6.755.100	6	40.530.600	0	40.530.600
08	Đình Văn Diệm	Trưởng thôn Trung Thượng	2,67	6.755.100				6.755.100	6	40.530.600	0	40.530.600
09	Võ Văn Đồng	BTCB kiêm trưởng thôn Long Xuân	2,67	3.377.550				3.377.550	6	20.265.300	0	20.265.300
10	Đình Tấn Hồng	BTCB kiêm trưởng thôn Kỳ Hát	2,67	3.377.550				3.377.550	1	3.377.550	0	3.377.550
11	Đình Thị Tú	Trưởng thôn Kỳ Hát	2,67	6.755.100				6.755.100	5	33.775.500	0	33.775.500
II	Phó thôn			0				6.400.000				
01	Đình Văn A	Thôn Long Sơn			100%	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
						6.400.000	6.400.000	6.400.000		38.400.000	0	38.400.000

02	Đinh Văn A	Thôn Sơn Châu			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
03	Đinh Văn A	Thôn Đồng Tròn			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
04	Đinh Văn A	Thôn Long Mai			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
05	Đinh Văn A	Thôn Gò Tranh			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
06	Đinh Văn A	Thôn Trung Thượng			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
07	Đinh Văn A	Trường thôn Long Xuân			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
08	Đinh Văn A	Trường thôn Kỳ Hát			100%	800.000	800.000	800.000	800.000	6	4.800.000	0	4.800.000
Tổng cộng (I+II):						60.795.900	6.400.000	6.400.000	67.195.900		315.359.100	0	315.359.100

PHỤ LỤC 03

**THUYẾT MINH DỰ TOÁN TÍNH BHXH
CHO NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN NĂM 2025
(TỪ THÁNG 7 ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2025)**

(Kèm theo Công văn số 18 /CV-VP ngày 8/8/2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Mai)

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Theo Nghị quyết số 30/2023						Kinh phí đề nghị bổ sung
			Từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025 (MLCS: 2,34trđ)						
			Hệ số phụ cấp	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng BHXH	Số tiền BHXH phải đóng 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6	7=4*5*6	8	9=7*8	10
1	Đinh Văn Bút	Trưởng thôn Yên Ngựa	1,5	2.340.000	17%	596.700	6	3.580.200	3.580.200
2	Đinh Văn Hào	Trưởng thôn Đồng Tròn	1,8	2.340.000	17%	716.040	6	4.296.240	4.296.240
3	Đinh Văn Diệm	Trưởng thôn Trung Thượng	1,6	2.340.000	17%	636.480	6	3.818.880	3.818.880
4	Đinh Văn Trù	Trưởng thôn Mai Lãnh Hạ	1,6	2.340.000	17%	636.480	6	3.818.880	3.818.880
Tổng cộng:						2.585.700		15.514.200	15.514.200

PHỤ LỤC 03
THUYẾT MINH DỰ TOÁN TÍNH BHXH
CHO NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN NĂM
2026
(TỪ THÁNG 01 ĐẾN THÁNG 05 NĂM 2026)

(Kèm theo Công văn số 10 /CV-VP ngày 5/8/2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Mai)

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Theo Nghị quyết số 30/2023						Kinh phí đề nghị bổ sung
			Từ tháng 1/2026 đến tháng 05/2026 (MLCS: 2,34trđ)						
			Hệ số phụ cấp	Mức lương cơ sở	Tỷ lệ đóng BHXH	Số tiền BHXH phải đóng 01 tháng	Số tháng	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6	7=4*5*6	8	9=7*8	10
1	Đinh Văn Bút	Trưởng thôn Yên Ngựa	1,5	2.340.000	17%	596.700	5	2.983.500	2.983.500
2	Đinh Văn Hào	Trưởng thôn Đồng Tròn	1,8	2.340.000	17%	716.040	5	3.580.200	3.580.200
3	Đinh Văn Diệm	Trưởng thôn Trung Thượng	1,6	2.340.000	17%	636.480	5	3.182.400	3.182.400
4	Đinh Văn Trù	Trưởng thôn Mai Lãnh Hạ	1,6	2.340.000	17%	636.480	5	3.182.400	3.182.400
Tổng cộng:						2.585.700		12.928.500	12.928.500